

Bản án số: 27/2019/HSST
Ngày 12 - 6 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Việt và Nguyễn Thị Hồng Minh

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Diệu Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệp, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2019/TLST-HS ngày 06/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐXXST-HS ngày 29/5/2019 đối với bị cáo:

Trần Văn P, sinh ngày 11 tháng 7 năm 1997 tại huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn P1, sinh năm 1972 và bà Lê Thị T, sinh năm 1976. Tiền sự: Không. Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 27 tháng 12 năm 2016, bị Tòa án nhân dân huyện Ea H Leo, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 08 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản”;

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lệ Thủy từ ngày 20/02/2019 cho đến nay, có mặt.

Bị hại:

Chị Võ Thị Thanh T, sinh năm 1983, địa chỉ: Khóm 1, Tổ dân phố X, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Hồ Trường D, sinh năm 1977, địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Anh Trương Tấn L, sinh năm 1988, địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Thanh C, sinh năm 1991, địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Võ Văn T, sinh ngày 17/9/2001, địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Bà Võ Thị M, sinh năm 1954, địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Bà Võ Thị Á, sinh năm 1963, địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 19/02/2019, Trần Văn P ở T, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình đi đến khu vực thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình để trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà chị Võ Thị Thanh T ở Tổ dân phố X, thị trấn K thấy không có ai ở nhà, P đi vòng ra sau vườn, cạy tấm ván cửa bếp bung ra, rồi dùng tay mở chốt cửa đi vào nhà. Khi đến khu vực bếp, P lấy cây dao Thái rồi đi vào phòng ngủ cạy, phá cửa tủ nhựa ở phòng ngủ, lấy trộm một con heo nhựa và một túi ni lon đựng tiền đưa ra bếp dùng dao cắt heo nhựa, lấy tiền trong heo và trong túi nilon cho vào túi quần. Sau đó, P tiếp tục đi đến phòng khách lấy trộm tiền trong một cuốn sổ và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo đựng trong túi xách cùng 01 con chuột, 01 bút chiếu, 01 dây sạc, 01 áo khoác rồi đi về. Số tiền mặt P lấy trộm tại nhà chị T là 20.000.000 đồng. P mua cái ví đựng tiền hết 150.000 đồng, cho bà bán ví 100.000 đồng, mua điện thoại và sim hết 5.200.000 đồng, cho bà Võ Thị M (bà ngoại của P) 2.500.000 đồng, chơi game hai lần hết 5.600.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết 5.400.000 đồng. Máy tính xách tay P bán cho anh Hồ Trường D 800.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy tiến hành tạm giữ 9.250.000 đồng; 01 cái ví màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung; 01 điện thoại di động hiệu Nokia; 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo; 01 dây sạc máy tính; 01 chuột máy tính; 01 bút trình chiếu; 01 túi xách; 01 con heo đất bằng nhựa; 01 con dao; 01 cái áo khoác và 01 thanh kim loại. Tất cả có đặc điểm như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 19 và 20/02/2019.

Ngày 19/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại máy tính xách tay, dây sạc máy tính, chuột máy tính, 01 bút trình chiếu và túi xách cho chị Võ Thị Thanh T.

Ngày 08/3/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lệ Thủy tiến hành định giá và kết luận: Máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo có giá trị 2.100.000 đồng, con chuột có giá trị 50.000 đồng, bút trình chiếu có giá trị 100.000 đồng, dây sạc có giá trị 100.000 đồng, áo khoác có giá trị 70.000 đồng, cái túi xách có giá trị 80.000 đồng.

- Về dân sự: Người bị hại chị Võ Thị Thanh T đã nhận lại tài sản bị mất và yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000 đồng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hồ Trường D yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 800.000 đồng mua máy tính xách tay và 500.000 đồng mua điện thoại di động hiệu Nokia từ P, tổng số tiền yêu cầu bồi thường 1.300.000 đồng.

Bản Cáo trạng số: 24/CT-VKSNDLT ngày 06/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố bị cáo Trần Văn P tội trộm cắp tài sản theo Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn P từ 15 đến 18 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2; các điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho chị Võ Thị Thanh T số tiền 9.250.000 đồng và 01 áo khoác; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia; tiếp tục tạm giữ 01 cái ví màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung của bị cáo Trần Văn P để đảm bảo cho việc thi hành án; tịch thu tiêu huỷ 01 con heo đất bằng nhựa, 01 con dao và 01 thanh kim loại.

Về dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 579 và 580 Bộ luật dân sự buộc bị cáo bồi thường cho bị hại chị Võ Thị Thanh T số tiền 10.750.000 đồng; bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hồ Trường D số tiền 1.300.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn hối hận, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và tang vật vụ án đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Bị cáo Trần Văn P lợi dụng bị hại vắng nhà đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của chị Võ Thị Thanh T các tài sản gồm 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo cùng túi xách đựng máy tính xách tay, 01 con chuột máy tính, 01 bút trình chiếu, 01 dây xạc, 01 áo khoác và số tiền mặt 20.000.000 đồng. Theo kết luận ngày 08/3/2019 và ngày 11/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lệ Thủy, tài sản Trần Văn P trộm cắp của chị Võ Thị Thanh T có tổng trị giá 22.500.000 đồng (*Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi có ý trực tiếp, mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài cá nhân. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 27 tháng 12 năm 2016, bị Tòa án nhân dân huyện Ea H Leo, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 08 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản”. Ngày 12/6/2017, bị cáo chấp hành xong

hình phạt, ngày 19/02/2019 bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản, tội phạm được thực hiện dưới hình thức lẩn tránh. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 53, điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và thể hiện bị cáo có nhân thân không tốt. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại phiên tòa, bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt trong khung hình phạt đối với bị cáo nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật và phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

[5] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy bị cáo là thanh niên trưởng thành, có sức khỏe nhưng lười lao động, thích hưởng thụ trên công sức của người khác, bị cáo lợi dụng chủ nhà vắng nhà đã có hành vi lén lút cạy cửa, đột nhập vào nhà chị Võ Thị Thanh T trộm cắp tài sản có tổng trị giá 22.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây hoang mang, bất bình đối với đối với nhân dân địa phương; gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo đã bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, đã được cải tạo, giáo dục nhưng sau khi ra tù bị cáo tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

[6] Trong vụ án, anh Hồ Trường D là người mua máy tính xách tay hiệu Lenovo, bán máy điện thoại di động và sim điện thoại cho bị cáo; anh Trương Tấn L, anh Nguyễn Thanh C là người bán đồng xu trò chơi điện tử cho bị cáo; chị Võ Thị Á là người bán ví da và nhận từ bị cáo số tiền 100.000 đồng; bà Võ Thị M là người nhận số tiền 2.500.000 đồng; anh Võ Văn T là người nhận tiền từ bị cáo Phong đưa cho bà Miên 2.500.000 đồng nhưng những người này không biết máy tính xách tay, tiền bị cáo P sử dụng là do phạm tội mà có nên không phạm tội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lê Thủy đã tạm giữ 9.250.000 đồng bị cáo lấy trộm của chị T. Tại phiên tòa, chị T đồng ý nhận lại số tiền tạm giữ và yêu cầu bị cáo P hoàn trả số tiền 10.750.000 đồng còn thiếu. Anh Hồ Trường D vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện ngày 19/02/2019, anh D có giao dịch mua 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo số tiền 800.000 đồng, mua 01 điện thoại di động hiệu Nokia số tiền 500.000 đồng từ bị cáo Phong. Anh Duy đã giao nộp máy tính xách tay, điện thoại di động Nokia cho cơ quan điều tra và yêu cầu Trần Văn P hoàn trả số tiền 1.300.000 đồng. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T, anh D và phù hợp với Điều 579 và 580 Bộ luật dân sự. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác không có yêu cầu bồi thường, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: Ngày 19/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại máy tính xách tay, dây sạc máy tính, chuột máy tính, 01 bút trình chiếu và túi

xách cho chị Võ Thị Thanh T đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với số tiền 9.250.000 đồng thu giữ trong người bị cáo và những người giao nộp gồm chị Võ Thị Á, bà Võ Thị M, anh Trương Tấn L, anh Nguyễn Thanh C là tiền do bị cáo trộm cắp của chị Võ Thị Thanh T hoàn trả cho chị T.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội trả lại cho bị cáo; tiếp tục tạm giữ 01 cái ví màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung của bị cáo Trần Văn P để đảm bảo cho việc thi hành án. Sau khi bị cáo thi hành xong các khoản bồi thường, trả lại các tài sản tạm giữ cho bị cáo; tịch thu tiêu huỷ 01 con heo đất bằng nhựa, 01 con dao và 01 thanh kim loại là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2; các điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Văn P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo luật định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào Điều 173 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn P 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (20/02/2019). Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Văn P với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật dân sự, xử buộc bị cáo Trần Văn P phải bồi thường cho chị Võ Thị Thanh T số tiền 10.750.000đ (Mười triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng); bồi thường cho anh Hồ Trường D số tiền 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng).

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2; các điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử: Trả lại cho chị Võ Thị Thanh T số tiền số tiền 9.250.000đ (Chín triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) và 01 áo khoác. Trả lại cho bị cáo Trần Văn P 01 điện thoại di động hiệu Nokia; tiếp tục tạm giữ 01 cái ví màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung của bị cáo Trần Văn P để đảm bảo cho việc thi hành án. Sau khi bị cáo thi hành xong các khoản bồi thường, trả lại các tài sản tạm giữ cho bị cáo; tịch thu tiêu huỷ các vật chứng không có giá trị hoặc không sử dụng được gồm 01 con heo đất bằng nhựa, 01 con dao và 01 thanh kim loại.

Tất cả các vật chứng nêu trên có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/5/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

4/ Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Trần Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 537.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (12/6/2019); đương sự vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Công an huyện Lệ Thủy (02 bản)
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Sơn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên**
tòa

Lê Quang Việt

Nguyễn Thị Hồng Minh

Nguyễn Ngọc Sơn

Vật chứng còn lại chuyển theo vụ án để xử lý gồm: 9.250.000 đồng; 01 cái ví màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung; 01 điện thoại di động hiệu Nokia; ; 01 con heo đất bằng nhựa; 01 con dao; 01 cái áo khoác và 01 thanh kim loại

(Tất cả có đặc điểm như đã mô tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 08/5/2018).

Ngày 09/5/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tiến hành định giá và kết luận: 04 con mèo đang còn sống (01 con lông màu đen, khối lượng 03 kg; 01 con lông màu vàng - trắng, khối lượng 2,6 kg; 01 con lông màu vàng – trắng – xám khối lượng 2,4kg; 01 con lông màu xanh – xám – trắng khối lượng 2,5 kg) có tổng giá trị 735.000 đồng (*Bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng*).

Ngày 09/5/2018 và ngày 16/5/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã trả lại 04 con mèo và 01 xe mô tô trên cho các chủ sở hữu.

Về dân sự: Bị hại, người có quyền lợi liên quan đã nhận lại tài sản, không ai có yêu cầu gì thêm.

